

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục quận Tân Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Căn cứ Quyết định số 341/2004/QĐ-UB ngày 31/12/2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UB ngày 14/01/2005 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về đổi tên các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ quận Tân Bình,

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1. Nay ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục quận Tân Bình.

ĐIỀU 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế quyết định số 130/QĐ-UB ngày 13/9/2004 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình.

ĐIỀU 3. Chánh Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ quận, Trưởng phòng Giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này /.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Lưu.



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN
CHỦ TỊCH

VÕ VĂN LUẬN

Tân Bình, Ngày 05 tháng 4 năm 2006

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG GIÁO DỤC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết Định số : 05.../2006/QĐ-UB ngày 05 tháng 4 năm 2006
của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

CHƯƠNG I CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1 . Chức năng :

Phòng Giáo dục quận Tân Bình là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận Tân Bình hoạt động theo cơ chế "một cửa, một dấu", tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo (trừ đào tạo nghề) tại địa phương; về các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận.

Phòng Giáo dục chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2 . Nhiệm vụ :

Phòng Giáo dục quận Tân Bình có nhiệm vụ sau :

2.1- Trình Ủy ban nhân dân quận các văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế chính sách, pháp luật, các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo về hoạt động giáo dục trên địa bàn và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

2.2- Trình Ủy ban nhân dân quận quyết định kế hoạch 5 năm, hàng năm và chương trình cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2.3-Về quản lý giáo dục phổ thông, mầm non :

- Trình Ủy ban nhân dân quận về quy hoạch mạng lưới các trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trường mầm non, trường mẫu giáo và cơ sở giáo dục mầm non trong quận.

- Thẩm định và chịu trách nhiệm nội dung thẩm định các đề án, hồ sơ thành lập, sát nhập, chia tách, đình chỉ hoạt động, giải thể các trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trường mầm non, trường mẫu giáo và cơ sở giáo dục mầm non trong quận trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quyết định.

- Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân phường thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã; việc thành lập, sát nhập, chia tách, giải thể, đình chỉ hoạt động các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Quản lý cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục trên địa bàn quận theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và phân công của Ủy ban nhân dân quận; chịu trách nhiệm thực hiện các quy định về tiêu chuẩn giáo viên, quy chế thi cử, cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật.

2.4-Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm. Tổng hợp kế hoạch biên chế sự nghiệp giáo dục hàng năm để Ủy ban nhân dân quận trình cấp có thẩm quyền quyết định; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục thuộc địa phương quản lý.

2.5-Tổ chức lập dự toán ngân sách giáo dục, dự toán chi các chương trình mục tiêu Quốc gia hàng năm về giáo dục của quận gửi cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân quận theo quy định của pháp luật. Sau khi được giao dự toán ngân sách, phối hợp với cơ quan đó phân bổ ngân sách giáo dục, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

2.6-Tổ chức thực hiện công tác phổ cập giáo dục và tổ chức thực hiện xã hội hoá các hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận và Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.7-Tổ chức ứng dụng các kinh nghiệm, thành tựu khoa học-công nghệ tiên tiến trong giáo dục, tổng kết kinh nghiệm, sáng kiến của địa phương; hướng dẫn, chỉ đạo phong trào thi đua của ngành, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến về giáo dục trên địa bàn quận.

2.8-Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra và thanh tra việc thi hành pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.9-Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân quận và Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.10-Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân quận.

2.11-Thực hiện những nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

Điều 3 . Quyền hạn :

3.1-Hướng dẫn các chủ trương, chính sách của Nhà nước về chuyên môn giáo dục và đào tạo cho các ngành, các cơ quan, UBND phường trong địa bàn quận Tân Bình để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch giáo dục và đào tạo được giao.

3.2-Ký các văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của phòng Giáo dục; giải quyết, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền do Ủy ban nhân dân quận phân công.

3.3-Phối hợp với phòng Nội vụ quận tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân quận điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý, giáo viên, công chức, viên chức đảm bảo đáp ứng yêu cầu và hiệu năng hoạt động của ngành.

3.4-Tham dự các cuộc họp ở các ngành, các cấp có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng Giáo dục.

3.5-Đề nghị Ủy ban nhân dân quận khen thưởng, kỷ luật đối với các đơn vị, cá nhân thuộc phòng Giáo dục quản lý.

Ngoài những nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều 2 và Điều 3 nêu trên, phòng Giáo dục quận được Ủy ban nhân dân quận uỷ quyền thực hiện thêm một số nhiệm vụ và quyền hạn xét thấy cần thiết, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quy định cụ thể bằng văn bản.

CHƯƠNG II CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4 : Cơ cấu tổ chức bộ máy :

4.1-Phòng Giáo dục quận do Trưởng phòng phụ trách và có từ 1 đến 2 Phó trưởng phòng.

Trưởng phòng là người chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận về toàn bộ công tác của phòng Giáo dục, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Phó Trưởng phòng là người giúp việc Trưởng phòng, được Trưởng phòng phân công phụ trách một số công việc cụ thể của phòng, liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên về những phần việc được phân công phụ trách và được uỷ quyền thực hiện một số công việc cụ thể khi Trưởng phòng đi vắng.

Kinh phí hoạt động của phòng Giáo dục quận và việc sử dụng con dấu Quốc huy của Ủy ban Nhân dân quận thực hiện theo cơ chế “một cửa, một dấu”.

Trưởng phòng Giáo dục do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận ra quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm sau khi có sự thoả thuận với Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố. Các Phó trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận bổ nhiệm và miễn nhiệm.

4.2-Cơ cấu tổ chức của phòng gồm một số cán bộ được phân công theo dõi, thực hiện các mặt công tác như sau :

4.2.1-Bộ phận tổng hợp gồm : hành chánh, tổ chức, thống kê, kế hoạch, thanh tra giáo dục, thi đua, giáo dục tư tưởng, chính trị, giáo dục tuyên truyền phổ biến pháp luật, y tế học đường.

4.2.2-Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn bậc học mầm non.

4.2.3-Công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn phổ thông bậc tiểu học, bậc Trung học cơ sở và các hoạt động phong trào, hoạt động ngoại khoá.

4.2.4-Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và bậc trung học phổ thông.

4.2.5-Công tác quản lý, kiểm tra về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, y tế học đường.

4.2.6-Công tác đoàn thể : hướng dẫn, tổ chức, kiểm tra hoạt động công đoàn, Đoàn-Đội trong nhà trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các đơn vị trực thuộc.

4.3-Phòng Giáo dục quản lý các đơn vị sau trên địa bàn quận:

- Nhà trẻ (kể cả nhóm trẻ gia đình)
- Trường Mẫu giáo công lập, bán công, dân lập, tư thục
- Trường Tiểu học công lập, bán công, dân lập
- Trường Trung học cơ sở công lập, bán công, dân lập
- Bậc trung học cơ sở trong Trường Trung học phổ thông (cấp 2,3) dân lập, tư thục.
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên
- Trung tâm Giáo dục Kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp
- Trường Bồi dưỡng giáo dục

Điều 5 . Biên chế :

Biên chế của phòng Giáo dục do Ủy ban Nhân dân quận quyết định trong phạm vi chỉ tiêu biên chế quản lý nhà nước của quận được Ủy ban Nhân dân thành phố giao hàng năm.

CHƯƠNG III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6 . Chế độ làm việc :

6.1- Phòng Giáo dục quận hàng tháng họp một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo, đồng thời phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phát sinh ở địa phương.

Hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và cuối năm, phòng báo cáo sơ kết, tổng kết công tác theo quy định.

Phòng có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân quận hoặc của lãnh đạo Sở GD&ĐT thành phố.

6.2- Chế độ làm việc :

Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và theo cơ chế “Một cửa, một dấu”.

Cán bộ, công chức của phòng đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể, có đặt bảng tên tại bàn làm việc, đồng thời phải mặc trang phục và đeo thẻ công chức theo quy định.

Công chức phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Lãnh đạo phòng, của đồng nghiệp, cũng như của khách đến liên hệ công tác.

Điều 7 . Quan hệ công tác :

Phòng Giáo dục quận có các mối quan hệ công tác như sau:

7.1- Đối với Ủy ban Nhân dân quận :

Phòng Giáo dục chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận; Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và phải thường xuyên báo cáo với Ủy ban nhân dân về việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

Trường hợp Hội đồng nhân dân quận có yêu cầu, nếu được sự uỷ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thì Trưởng phòng báo cáo hoặc giải trình những vấn đề có liên quan trong kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

7.2- Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố :

Trưởng phòng Giáo dục quận chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ các mặt công tác do Sở GD&ĐT thành phố quản lý, đồng thời thực hiện và báo cáo công tác chuyên môn theo yêu cầu của Lãnh đạo Sở GD&ĐT thành phố.

7.3- Đối với các phòng chuyên môn khác :

- Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

- Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lãnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của phòng chuyên môn khác, Trưởng phòng Giáo dục chủ động tập hợp các ý kiến và trình Ủy ban Nhân dân quận quyết định.

7.4- Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội quận :

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

7.5- Đối với Ủy ban nhân dân phường :

Phòng Giáo dục quận không là cơ quan cấp trên của Ủy ban nhân dân phường, nhưng về chuyên môn nghiệp vụ, phòng có trách nhiệm :

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường về chức năng, nhiệm vụ, nội dung công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương cho cán bộ phụ trách của Ủy ban nhân dân phường.

- Thực hiện chế độ thanh tra, kiểm tra ngành ở phường khi Ủy ban nhân dân quận yêu cầu.

- Cung cấp cho Ủy ban nhân dân phường các tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của ngành tại địa phương.

Ủy ban Nhân dân phường thực hiện theo sự hướng dẫn của phòng Giáo dục quận. Nếu có vấn đề nào chưa thống nhất thì báo cáo với Chủ tịch UBND quận xem xét, giải quyết.

**CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 8 :

Trưởng phòng Giáo dục quận có trách nhiệm thực hiện quy chế này sau khi được Ủy ban nhân dân quận quyết định chính thức và trong quá trình thực hiện cần rút kinh nghiệm, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận việc bổ sung hoặc sửa đổi quy chế, sau khi có sự trao đổi thống nhất với phòng Nội vụ quận.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN
CHỦ TỊCH**



VÕ VĂN LUẬN

Số: 15 /2006/QĐ-UBND

Tân Bình, Ngày 21 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cấp giấy chứng nhận
đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Quyết định số 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ quận,

QUYẾT ĐỊNH :

ĐIỀU 1 . Nay ủy quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao trên địa bàn quận Tân Bình theo Quyết định số 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ Y tế cho các đơn vị sau :

1.1- Trung tâm Y tế Dự phòng quận cấp giấy chứng nhận cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do quận cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; các cửa hàng ăn, căng-tin, nhà hàng ăn uống, bếp ăn tập thể, khách sạn không thuộc thành phố cấp giấy chứng nhận; các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; các lễ hội, hội nghị, các chợ và bệnh viện do cấp quận tổ chức và quản lý.

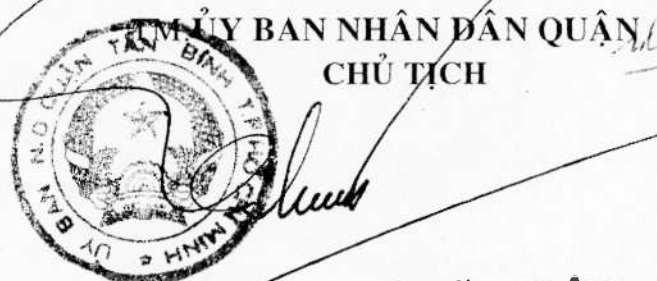
1.2- Ủy ban nhân dân 15 phường cấp giấy chứng nhận cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nguy cơ cao không thuộc diện phải đăng ký kinh doanh; các hộ gia đình, cá nhân sản xuất thực phẩm bao gói đơn giản, kinh doanh hàng tươi sống, không bao gói; các quán ăn, các quầy bán thực phẩm chế biến sẵn để ăn ngay trong ngày và các chợ, lễ hội, hội nghị do phường tổ chức và quản lý; các trường không thuộc quản lý của cấp trên.

ĐIỀU 2 . Quyết định này có hiệu lực sau bảy ngày kể từ ngày ký.

ĐIỀU 3 . Chánh Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này /.

Nơi nhận :

- TTQU-TTHĐND-TTUB/Q
- Như điều 3
- Lưu.



VÕ VĂN LUẬN

